

Số: /KH-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật
trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

Để triển khai thực hiện tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật kịp thời, nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và Quyết định số 05/QĐ-BCĐ.

b) Thống nhất nhận thức, nâng cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị các tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện việc tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Kế hoạch phải bám sát Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15, Quyết định số 05/QĐ-BCĐ; tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về rà soát, tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 87/2025/QH15.

b) Phát huy vai trò chủ động, tích cực, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chỉ đạo trực tiếp và chịu trách nhiệm về kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi của cơ quan, đơn vị mình; bảo đảm sự chủ động, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, các cơ quan, tổ chức liên quan trong quá trình thực hiện việc tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

c) Bảo đảm việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được kịp thời, hiệu quả, chất lượng.

d) Huy động sự tham gia hiệu quả, thực chất của các chuyên gia, nhà khoa học, luật gia, luật sư, đối tượng chịu sự tác động, tổ chức, cá nhân, cộng đồng doanh nghiệp, đại diện hiệp hội ngành, nghề vào quá trình tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật.

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường

a) Nội dung: tổ chức xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, gửi về Sở Tư pháp theo dõi, tổng hợp.

b) Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường;

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp;

d) Thời gian thực hiện: trước ngày 30/4/2026;

đ) Sản phẩm: Kế hoạch được ban hành.

2. Tuyên truyền, truyền thông, thông tin rộng rãi về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa việc tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung: tuyên truyền, truyền thông bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả để các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan biết và tham gia tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

c) Cơ quan phối hợp: Báo và Phát thanh, truyền hình Cao Bằng và cơ quan, tổ chức có liên quan;

d) Thời gian thực hiện: thường xuyên trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Sản phẩm: các tin, bài và các hình thức truyền thông khác.

3. Hướng dẫn tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; trao đổi, cho ý kiến xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung: xây dựng văn bản hướng dẫn việc tổ chức thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật; hướng dẫn, trao đổi, cho ý kiến xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật;

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

c) Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường;

d) Thời gian thực hiện: thường xuyên trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

đ) Sản phẩm: văn bản hướng dẫn và các hình thức phù hợp khác theo yêu cầu công việc.

4. Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tiếp tục chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

a) Triển khai hướng dẫn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và cơ quan, các tổ chức, cá nhân có liên quan;

- Thời gian thực hiện: thường xuyên trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

- Sản phẩm: AI hỗ trợ rà soát văn bản quy phạm pháp luật và các sản phẩm công nghệ được sử dụng.

b) Triển khai hệ thống thông tin, báo cáo trực tuyến hỗ trợ, phục vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung: sau khi hệ thống thông tin, báo cáo trực tuyến hỗ trợ, phục vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng và vận hành, tiến hành triển khai hệ thống để các cơ quan, đơn vị, cá nhân biết và thực hiện báo cáo;

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;

- Thời gian thực hiện: trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

- Sản phẩm: Hệ thống thông tin, báo cáo trực tuyến hỗ trợ, phục vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được sử dụng.

c) Tiếp tục chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan;

- Thời gian thực hiện: trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

- Sản phẩm: thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật tiếp tục được chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật thường xuyên.

5. Thực hiện rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh

a) Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường;

b) Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh;

c) Thời gian thực hiện:

- Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường: báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp *trước ngày 25/6/2026*; báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật *trước ngày 03/11/2026*;

- Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật trình UBND tỉnh *trước ngày 05/7/2026*; báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật *trước ngày 05/11/2026*;

d) Sản phẩm: Báo cáo được ban hành.

6. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

b) Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;

c) Thời gian thực hiện: trước ngày 31/01/2027;

d) Sản phẩm: lòng ghép trong Hội nghị tổng kết công tác Tư pháp năm 2026; văn bản, tài liệu có liên quan.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ, chất lượng.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả.

3. Đề nghị Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh Cao Bằng thực hiện tuyên truyền, truyền thông việc thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc tổ chức triển khai thực./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, NC, TTTT-HN;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC_(LVA).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Thạch